

CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUONG PHAN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DUONG PHAN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106163893

3. Ngày đăng ký thành lập: 25/04/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, số 48, ngách 15, ngõ Thổ Quan, đường Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.66513331

Fax:

Email: info@duongphan.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây xát và sản xuất bột thô	1061
2.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
3.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
6.	Điều hành tua du lịch	7912
7.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
8.	Chăn nuôi lợn	0145
9.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
10.	Trồng cây lấy sợi	0116
11.	Trồng cây hồ tiêu	0124
12.	Trồng cây cao su	0125
13.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
14.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
15.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
16.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
17.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
18.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
20.	Bán buôn gạo	4631
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
25.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
26.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
27.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
28.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
29.	Trồng lúa	0111
30.	Trồng cây mía	0114
31.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
32.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128(Chính)
33.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
34.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
35.	Sản xuất giống thủy sản	0323
36.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
37.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
38.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
39.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
40.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
41.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
42.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
43.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
44.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
45.	Trồng cây ăn quả	0121
46.	Trồng cây cà phê	0126
47.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
48.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
49.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
50.	Bán buôn tổng hợp	4690
51.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
52.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
53.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
54.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
55.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
56.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet ((không bao gồm sàn giao dịch điện tử, kinh doanh đa cấp))	4791
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động ((Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường))	5610

58.	Đại lý du lịch	7911
59.	Trồng cây chè	0127
60.	Chăn nuôi gia cầm	0146
61.	Bán buôn thực phẩm	4632
62.	Bán buôn đồ uống	4633
63.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
64.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
65.	Trồng cây điều	0123
66.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
67.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
68.	Khai thác gỗ	0221
69.	Khai thác thủy sản biển	0311
70.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
71.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
72.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
73.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
74.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Vốn pháp định: 0 VNĐ

8. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ(%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức
1	DƯƠNG MINH THẮNG	Số nhà 36, tổ 7, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,00	017388410
2	PHAN THỊ THU TRANG	Thôn Đình, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,00	112164487

9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ và tên: DƯƠNG MINH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 20/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017388410

Ngày cấp: 26/05/2012

Nơi cấp: Công an Tp Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 36, tổ 7, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 36, tổ 7, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

10. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội